

Số: 1044/TB-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày 30 tháng 10 năm 2020

THÔNG BÁO

Điểm trúng tuyển các ngành trình độ đại học;

**Trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non hệ chính quy năm 2020 đối với phương thức
Xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT năm 2020 (bổ sung đợt 1)**

Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ quyết định số 2669/QĐ-BGDĐT ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với các ngành thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ đại học và ngành Giáo dục mầm non trình độ cao đẳng năm 2020;

Căn cứ hướng dẫn số 3407/BGDĐT-GDDH ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2020;

Căn cứ Đề án tuyển sinh số 456/ĐA-ĐHĐT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Đề án tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Đồng Tháp thống nhất điểm trúng tuyển xét tuyển bổ sung đợt 1 các ngành trình độ đại học và ngành Giáo dục mầm non trình độ cao đẳng năm 2020 xét tuyển theo phương thức trên như sau:

1. Điểm trúng tuyển:

TT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn	Môn xét tuyển	ĐIỂM TRÚNG TUYỂN (ĐTT)	Môn chính
CÁC NGÀNH ĐẠI HỌC						
1	Giáo dục Mầm non	7140201	M00	Văn, Toán, NK GDMN	18,5	NK GDMN
			M05	Văn, Sử, NK GDMN		
			M07	Văn, Địa, NK GDMN		
			M11	Văn, Tiếng Anh, NK GDMN		
2	Giáo dục Chính trị	7140205	C00	Văn, Sử, Địa	18,5	
			C19	Văn, Sử, GD CD		
			D01	Văn, Toán, Tiếng Anh		
			D14	Văn, Sử, Tiếng Anh		

Nđư

TT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn	Môn xét tuyển	ĐIỂM TRÚNG TUYỂN (ĐTT)	Môn chính
3	Su phạm Tin học	7140210	A00	Toán, Lý, Hóa	18,5	
			A01	Toán, Lý, Tiếng Anh		
			A02	Toán, Lý, Sinh		
			A04	Toán, Lý, Địa		
4	Su phạm Vật lý	7140211	A00	Toán, Lý, Hóa	18,5	
			A01	Toán, Lý, Tiếng Anh		
			A02	Toán, Lý, Sinh		
			A04	Toán, Lý, Địa		
5	Su phạm Hóa học	7140212	A00	Toán, Lý, Hóa	18,5	
			B00	Toán, Hóa, Sinh		
			D07	Toán, Hóa, Tiếng Anh		
			A06	Toán, Hóa, Địa		
6	Su phạm Sinh học	7140213	A02	Toán, Lý, Sinh	18,5	
			B00	Toán, Hóa, Sinh		
			D08	Toán, Sinh, Tiếng Anh		
			B02	Toán, Sinh, Địa		
7	Su phạm Ngữ văn	7140217	C00	Văn, Sử, Địa	18,5	
			C19	Văn, Sử, GD&CD		
			D14	Văn, Sử, Tiếng Anh		
			D15	Văn, Địa, Tiếng Anh		
8	Su phạm Lịch sử	7140218	C00	Văn, Sử, Địa	18,5	
			C19	Văn, Sử, GD&CD		
			D14	Văn, Sử, Tiếng Anh		
			D09	Toán, Sử, Tiếng Anh		
9	Su phạm Địa lý	7140219	C00	Văn, Sử, Địa	18,5	
			C04	Văn, Toán, Địa		
			D10	Toán, Địa, Tiếng Anh		
			A07	Toán, Sử, Địa		
10	Su phạm Âm nhạc	7140221	N00	Văn, Hát, Thẩm âm-Tiết tấu	17,5	Hát
			N01	Toán, Hát, Thẩm âm-Tiết tấu		
11	Su phạm Mỹ thuật	7140222	H00	Văn, Trang trí, Hình họa	17,5	Hình họa
			H07	Toán, Trang trí, Hình họa		
12	Su phạm Công nghệ	7140246	A00	Toán, Lý, Hóa	18,5	
			A01	Toán, Lý, Tiếng Anh		
			A02	Toán, Lý, Sinh		
			A04	Toán, Lý, Địa		
13	Việt Nam học	7310630	C00	Văn, Sử, Địa	15	
			C19	Văn, Sử, GD&CD		
			C20	Văn, Địa, GD&CD		
			D01	Văn, Toán, Tiếng Anh		



Nhà

TT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn	Môn xét tuyển	ĐIỂM TRÚNG TUYỂN (ĐTT)	Môn chính
14	Quản lý văn hóa	7229042	C00	Văn, Sử, Địa	15	
			C19	Văn, Sử, GD&CD		
			C20	Văn, Địa, GD&CD		
			D14	Văn, Sử, Tiếng Anh		
15	Tài chính - Ngân hàng	7340201	A00	Toán, Lý, Hóa	15	
			A01	Toán, Lý, Tiếng Anh		
			D01	Văn, Toán, Tiếng Anh		
			D10	Toán, Địa, Tiếng Anh		
16	Khoa học môi trường	7440301	A00	Toán, Lý, Hóa	15	
			B00	Toán, Hóa, Sinh		
			D07	Toán, Hóa, Tiếng Anh		
			D08	Toán, Sinh, Tiếng Anh		
17	Khoa học Máy tính	7480101	A00	Toán, Lý, Hóa	15	
			A01	Toán, Lý, Tiếng Anh		
			A02	Toán, Lý, Sinh		
			A04	Toán, Lý, Địa		
18	Nông học	7620109	A00	Toán, Lý, Hóa	15	
			B00	Toán, Hóa, Sinh		
			D07	Toán, Hóa, Tiếng Anh		
			D08	Toán, Sinh, Tiếng Anh		
19	Nuôi trồng thủy sản	7620301	A00	Toán, Lý, Hóa	15	
			B00	Toán, Hóa, Sinh		
			D07	Toán, Hóa, Tiếng Anh		
			D08	Toán, Sinh, Tiếng Anh		
20	Công tác xã hội	7760101	C00	Văn, Sử, Địa	15	
			C19	Văn, Sử, GD&CD		
			C20	Văn, Địa, GD&CD		
			D14	Văn, Sử, Tiếng Anh		
21	Quản lý đất đai	7850103	A00	Toán, Lý, Hóa	15	
			A01	Toán, Lý, Tiếng Anh		
			B00	Toán, Hóa, Sinh		
			D07	Toán, Hóa, Tiếng Anh		
NGÀNH CAO ĐẲNG						
22	Giáo dục Mầm non	51140201	M00	Văn, Toán, NK GDMN	16,5	NK GDMN
			M05	Văn, Sử, NK GDMN		
			M07	Văn, Địa, NK GDMN		
			M11	Văn, Tiếng Anh, NK GDMN		

nghe

*** Cách tính điểm trúng tuyển:**

- Đối với các ngành **không có** môn chính

ĐTT = [(Điểm môn 1 + Điểm môn 2 + Điểm Môn 3)] (làm tròn đến hai chữ số thập phân) + điểm ưu tiên (KV + đối tượng).

- Đối với các ngành **có** môn chính trúng tuyển khi

ĐTT = [(Điểm môn 1 + Điểm môn 2 + (Điểm Môn chính x 2)) x 3/4] (làm tròn đến hai chữ số thập phân) + điểm ưu tiên (KV + đối tượng).

2. Trúng tuyển và điều kiện trúng tuyển

- Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;

- Đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của phương thức xét tuyển tương ứng;

- Điểm xét tuyển của thí sinh từ bằng hoặc lớn hơn **ĐTT** của ngành tương ứng. Mỗi phương thức xét tuyển, thí sinh được xét trúng tuyển 1 nguyện vọng có thứ tự ưu tiên cao nhất trong số những nguyện vọng đủ **ĐTT**.

- Thí sinh tra cứu kết quả trúng tuyển tại địa chỉ: <http://tuyensinh.dthu.edu.vn/tuyensinhthpt>

3. Thời gian và phương thức xác nhận nhập học

3.1. Thời gian xác nhận nhập học: Từ ngày ra thông báo đến **17g00 ngày 02/11/2020** (tính theo dấu bưu điện).

- Phương thức xác nhận nhập học: **xem hướng dẫn đính kèm.**

Mọi thông tin chi tiết liên quan đến kết quả xét tuyển, thí sinh vui lòng gọi về số điện thoại: (0277)3882258 hoặc liên hệ trực tiếp tại Phòng Đảm bảo chất lượng - Trường Đại học Đồng Tháp - Số 783 Phạm Hữu Lầu, Phường 6, Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp để được giải đáp. / *ndth*

Nơi nhận:

- Lãnh đạo trường;
- Các đơn vị trong trường;
- www.tuyensinh.dthu.edu.vn;
- Lưu: VT, ĐBCL, T.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



TS. Lương Thanh Tân
P. Hiệu trưởng Trường ĐH Đồng Tháp



HƯỚNG DẪN

THÍ SINH TRÚNG TUYỂN XÁC NHẬN NHẬP HỌC VÀ NỘP HỒ SƠ NHẬP HỌC

(Tuyển sinh ĐH; tuyển sinh CĐ GDMN hệ chính quy đối với phương thức Xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT năm 2020 (Bổ sung đợt 1))

Trường Đại học Đồng Tháp hướng dẫn thí sinh trúng tuyển xác nhận nhập học và nộp hồ sơ nhập học các ngành đại học; ngành cao đẳng Giáo dục mầm non hệ chính quy đối với phương thức Xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT năm 2020. Cụ thể như sau:

1. Xác nhận nhập học

a. Để xác nhận nguyện vọng nhập học vào Trường, thí sinh trúng tuyển cần nộp **“Giấy chứng nhận kết quả thi THPT năm 2020”** (bản gốc) và bản sao công chứng Chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (đối với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2020) hoặc bản sao công chứng bằng tốt nghiệp THPT (đối với thí sinh tốt nghiệp THPT 2019 trở về trước).

b. Cách thức nộp **“Giấy chứng nhận kết quả thi THPT năm 2020” (GCN)**: Thí sinh có thể lựa chọn một trong hai phương thức nộp hồ sơ như sau:

- Phương thức 1: Thí sinh nộp GCN trực tiếp tại Phòng Đảm bảo chất lượng (Phòng 209, Lầu 1, Dãy B1). Số 783, Phạm Hữu Lầu, Phường 6, Tp. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Điện thoại: (0277)3882258 hoặc (0277)3881857 – Trường Đại học Đồng Tháp

- Phương thức 2: Thí sinh nộp GCN qua đường bưu điện bằng chuyển phát nhanh đến địa chỉ trên trong thời gian quy định.

c. Thời gian xác nhận nhập học: Từ ngày ra thông báo đến **17h00 ngày 02/11/2020** (tính theo dấu bưu điện)

2. Nhận giấy báo trúng tuyển

Sau khi xác nhận nhập học, Nhà trường sẽ gửi giấy báo trúng tuyển cho thí sinh qua đường bưu điện, theo địa chỉ thí sinh đăng ký xét tuyển.

3. Nộp hồ sơ nhập học

a. Hồ sơ nhập học:

- | | |
|------------------------------------|--|
| Bản photocopy không cần công chứng | <ul style="list-style-type: none">1. Giấy báo trúng tuyển;2. Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời hoặc bằng tốt nghiệp THPT;3. Học bạ trung học phổ thông;4. Giấy khai sinh;5. Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ CCCD (2 bản); |
| Bản chính | <ul style="list-style-type: none">6. Lý lịch sinh viên (có xác nhận của chính quyền địa phương). Sinh viên tải mẫu tại địa chỉ: tuyensinh.dthu.edu.vn;7. Giấy chứng nhận sức khỏe (do Trung tâm Y tế huyện trở lên cấp);8. Giấy xác nhận ưu tiên (nếu có);9. Hồ sơ chuyển sinh hoạt Đoàn, Đảng (nếu có);10. Quyết định cử đi học của cơ quan, đơn vị (nếu là viên chức nhà nước hoặc cán bộ chiến sĩ lực lượng vũ trang);11. 4 ảnh màu (cỡ 3 x 4); |





b. Các khoản tiền:

1. Bảo hiểm y tế: **704.025đ** (46.935đ/tháng x 15 tháng: từ 01/10/2020-31/12/2021).
2. Học phí:
 - Các ngành đào tạo giáo viên không phải đóng học phí;
 - Các ngành ngoài sư phạm (tạm thu học kỳ 1, mức thu theo Nghị định 49/2010/NĐ-CP): **4.500.000đ**.
3. Bảo hiểm tai nạn: **150.000đ/năm**.
4. Tài liệu điện tử (tự nguyện): trình độ đại học: **100.000đ/khóa học**; trình độ cao đẳng: **80.000đ/khóa học**.
5. Các khoản chi phí khác (Hồ sơ sinh viên, Sổ tay Sinh viên, Thẻ thư viện, Thẻ sinh viên + Dây đeo thẻ): **195.975đ**

Ghi chú:

1. Sinh viên cần chuẩn bị đầy đủ các giấy tờ và các khoản tiền khi đến trường làm thủ tục nhập học;
2. Hồ sơ sinh viên sẽ được phát khi làm thủ tục nhập học;
3. Nhà trường phối hợp với ngân hàng làm thẻ tích hợp: thẻ sinh viên + thẻ ATM
4. Thông tin hỗ trợ: Phòng Công tác sinh viên (0277.3881714)

c. Thời gian nộp: Từ ngày ra thông báo đến 17g00 ngày 10/11/2020.

d. Địa điểm nộp: Văn phòng Ban tư vấn sinh viên, tầng trệt dãy B1, số 783, Phạm Hữu Lầu, Phường 6, Tp. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

4. Các vấn đề thí sinh cần lưu ý

- Để tránh việc phải đi lại nhiều lần, thí sinh cần lưu ý chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ theo hướng dẫn ở trên để vừa xác nhận nhập học vừa nộp hồ sơ nhập học.

- Trường hợp có thắc mắc hay chưa rõ vấn đề gì liên quan, thí sinh vui lòng liên hệ Phòng Đảm bảo chất lượng (Phòng 209, Lầu 1, Dãy B1). Số 783, Phạm Hữu Lầu, Phường 6, Tp. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Điện thoại: (0277)3882258 hoặc (0277)3881857 – Trường Đại học Đồng Tháp để được giải đáp./.

